

Số: 1800 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 26 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
Dự án Vườn Bách thảo trên sông
tại xã Hương Vinh, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;
Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
Căn cứ Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;
Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;
Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;
Căn cứ Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành quy định Trình tự thủ tục thực hiện, giám sát, quản lý dự án đầu tư và xây dựng không sử dụng vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;
Căn cứ Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành quy định một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp thực hiện Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1521/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc bổ sung danh mục và công bố thông tin kêu gọi dự án đầu tư của tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2019, định hướng đến năm 2020;

Xét Tờ trình số 1971/TTr-SKHĐT ngày 22 tháng 7 năm 2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án Vườn Bách thảo trên sông tại Cồn Lớn, xã Hương Vinh, thị xã Hương Trà,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư:

Nhà đầu tư: **CÔNG TY TNHH MTV TIẾN ĐẠT.**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3301210976 lần đầu ngày 11/6/2010, điều chỉnh lần thứ 02 ngày 14/6/2019.

Địa chỉ trụ sở chính: Khu Quy hoạch CX9, đường Hoàng Quốc Việt, phường An Đông, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

- Họ tên: NGUYỄN HỮU DINH; Giới tính: Nam.

- Ngày sinh: 03/10/1985; Quốc tịch: Việt Nam.

- Số giấy chứng thực cá nhân: 191531992;

Ngày cấp: 11/06/2012; Nơi cấp: Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ thường trú: Xã Phú Hồ, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chỗ ở hiện tại: Xã Phú Hồ, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư.

1. Tên dự án đầu tư: **VƯỜN BÁCH THẢO TRÊN SÔNG.**

2. Mục tiêu dự án:

- Hình thành một điểm nhấn mỹ quan trên sông Hương bằng việc xây dựng hệ sinh thái xanh, sạch, đẹp, góp phần thực hiện chủ trương xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế xanh, sạch và sáng và đề án thành phố Huế bốn mùa hoa.

- Tạo khu vườn Bách thảo ấn tượng với nhiều chức năng, đa dạng, phong phú các loài cây và chim, trở thành khu sinh thái phủ xanh khu đất và làm đẹp khu vực, đảm bảo cảnh quan môi trường trên sông.

- Tạo cơ sở để phục vụ sinh viên các trường Đại học chuyên ngành nông lâm về thực hành, nghiên cứu phương pháp giống, ươm cây trồng và cấy mô, phát huy các thành tựu về khoa học, công nghệ trong việc áp dụng vào lĩnh vực nông, lâm nghiệp.

- Đáp ứng nhu cầu nguồn giống cây trồng cho các Chủ đầu tư có dự án về cây trồng, nhu cầu sử dụng cây trồng trên địa bàn tỉnh và các khu vực lân cận.

- Là điểm tham quan cho du khách; điểm thực tập về nông nghiệp cho các nhóm đối tượng học sinh trên địa bàn.

- Giải quyết nguồn lao động mới, tạo công ăn việc làm cho lao động địa phương, đóng góp ngân sách cho tỉnh để phát triển kinh tế - xã hội.

3. Quy mô dự án:

- Công suất thiết kế ươm cây xanh trồng khoảng 60.000 cây bao gồm:

+ 35.000 cây bóng mát bao gồm 14 chủng loại, cây muồng anh đào, cây phượng vĩ, cây phượng vàng, cây bằng lăng, cây bàng Đài Loan, cây lộc vừng, cây sa la, cây giáng hương, cây hoàng yến, cây chuông vàng, cây kèn hồng, cây lát hoa, cây nhạc ngựa, cây ô môi...

+ 5.000 cây ăn quả bao gồm: cây xoài, bơ, ổi, mít, cam...

+ 10.000 cây trang trí tạo hình bao gồm: cây tường vi, cây trang thái, cây mai vạn phúc, cây ngâu, cây nguyệt quế, cây vạn tuế, cây hồng lộc, cây cừa, cây si, cây dương liễu, cây liễu rũ, cây hoàng nam, cây lái nhật, cây hải đường...

+ 10.000 cây viền bồn bao gồm: cây bông giấy, cây chuỗi ngọc, cây mắt ngọc, cây trang thái, cây bạch ngọc anh, cây bông cấn, cây ắc ó, cây phong ba...

- Công suất thiết kế ươm cây trong nhà có mái khoảng 1.000 cây bao gồm: cây đại phú gia, cây kim phát tài, cây trầu bà cọc, cây đế vương, cây ngọc ngân và sản xuất ươm hạt, cấy mô.

- Sản phẩm đầu ra: đáp ứng nhu cầu trồng cây xanh trong các đô thị, công viên trong tỉnh và các tỉnh lân cận

- Quy mô kiến trúc xây dựng:

Tổng diện tích: Khoảng 145.840 m².

Trong đó:

+ Diện tích sàn xây dựng: Khoảng 2.990 m².

+ Diện tích sân nền đường dạo: Khoảng 7.800 m².

+ Diện tích thảm hệ thống, cây xanh: Khoảng 135.050 m².

+ Mật độ xây dựng công trình: Khoảng 2,05%.

+ Mật độ xây dựng tính cả sân nền, đường dạo: Khoảng 7,40%.

+ Chiều cao công trình: 01 tầng.

Bao gồm 4 Khu A, B, C, D, cụ thể như sau:

+ Khu A: Nhà chờ, sân đón tiếp trang trí cây xanh, nhà đón tiếp và lưu niệm, vườn chim cảnh và trường lang, vườn lan, nhà đa năng với diện tích khoảng 8.000 m².

+ Khu B: Khu công viên bách thảo, chòi ngắm cảnh và tổ chức các hoạt động nông nghiệp trải nghiệm với diện tích khoảng 13.000 m².

+ Khu C: Khu vực tham quan trải nghiệm với diện tích khoảng 12.000 m².

+ Khu D: Khu vườn ươm lồng kính, Bách thảo với diện tích khoảng 112.840 m².

4. Địa điểm thực hiện dự án: Khu Cồn Lớn, xã Hương Vinh, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

5. Diện tích đất sử dụng của dự án: Khoảng 145.840 m² (diện tích thực tế theo hợp đồng thuê đất).

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 39.954.948.000 (Ba mươi chín tỷ ,chín trăm năm mươi bốn triệu, chín trăm bốn mươi tám ngàn đồng) trong đó:

a) Vốn cố định: 22.000.000.000 đồng (Hai mươi hai tỷ đồng).

b) Vốn lưu động: 17.954.948.000 (Mười bảy tỷ, chín trăm năm mươi bốn triệu, chín trăm bốn mươi tám ngàn đồng).

6.1. Vốn góp để thực hiện dự án là: 8.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Tám tỷ đồng) chiếm 20,02% tổng mức đầu tư dự án.

| TT | Tên nhà đầu tư | Số vốn góp | Tỷ lệ (%) | Phương thức góp vốn | Tiến độ góp vốn |
|----|---------------------------|------------|-----------|---------------------|-----------------|
| | | Tỷ đồng | | | |
| 1 | Công ty TNHH MTV Tiến Đạt | 08 | 100% | Tiền mặt | Đã góp |

6.2. Vốn vay tín dụng ngân hàng: 31.954.948.000 đồng (Ba mươi một tỷ, chín trăm năm mươi bốn triệu, chín trăm bốn mươi tám ngàn đồng).

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày được cấp Quyết định chủ trương đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:

- Hoàn tất các thủ tục đầu tư: Quý IV/2019.

- Đền bù, giải phóng mặt bằng: Quý I/2020.

- Khởi công xây dựng: Quý II/2020.

- Hoàn thành và đưa vào sử dụng: Quý III/2021.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư.

1. Cơ sở pháp lý xác định ưu đãi đầu tư:

Dự án đầu tư tại xã Hương Vinh, thị xã Hương Trà thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn theo quy định tại Phụ lục II, Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ.

- Dự án đầu tư trong lĩnh vực vườn ươm cây trồng không thuộc ngành, nghề, ưu đãi đầu tư, đặc biệt ưu đãi đầu tư theo quy định tại Phụ lục I, Danh mục ngành nghề ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ.

- Theo quy định tại Khoản 2, Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, dự án được miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước trong

thời gian xây dựng cơ bản nhưng tối đa không quá 03 năm kể từ ngày có quyết định cho thuê đất, thuê mặt nước.

- Dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/04/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn đối với dự án sản xuất, phát triển giống cây trồng.

- Dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ theo quy định ban hành kèm theo Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Quy định một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp thực hiện Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2016-2020.

2. Cơ sở pháp lý để tính ưu đãi đầu tư:

- Về thuế thu nhập doanh nghiệp: Thực hiện theo Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế; Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế.

- Về thuế nhập khẩu: Thực hiện theo Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu.

- Về miễn giảm tiền thuê đất: Thực hiện theo Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước và Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định Quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về Cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

Điều 3. Các điều kiện đối với Công ty TNHH một Thành viên Tiến Đạt.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin, tài liệu, số liệu trong hồ sơ đề xuất thực hiện dự án. Thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, quy mô đầu tư, tiến độ và các quy định khác tại Quyết định chủ trương đầu tư; tuân thủ đúng quy định của pháp luật, chính sách hiện hành của nhà nước và của tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Chịu trách nhiệm triển khai dự án đúng thời gian đã cam kết tại Văn bản đề xuất dự án đầu tư và hồ sơ nộp kèm theo.

- Thực hiện đầy đủ các thủ tục về đất đai, quản lý đầu tư xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ và phối hợp với các cơ quan có chức năng đảm bảo an ninh trật tự theo đúng quy định của pháp luật trong quá trình đầu tư xây dựng, triển khai thực hiện dự án.

- Thực hiện ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án trước khi được Nhà nước cho thuê đất theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện chế độ báo cáo hoạt động đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật liên quan.

- Có phương án nâng cao quy mô của dự án để phát huy hiệu quả qua dự án cũng như hiệu quả sử dụng đất.

Điều 4: Giao Ủy ban nhân dân thị xã Hương Trà cập nhật, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung vị trí thực hiện dự án vào kế hoạch sử dụng đất của thị xã theo quy định.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Văn bản Quyết định chủ trương đầu tư sẽ chấm dứt hiệu lực trong trường hợp Dự án đầu tư chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 48, Luật Đầu tư 2014.

Điều 6. Quyết định này được lập thành 03 bản gốc Công ty TNHH một Thành viên Tiến Đạt được cấp 01 bản, 01 bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và 01 bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: TN&MT, XD, NN&PTNT;
- UBND thị xã Hương Trà;
- UBND xã Hương Vĩnh;
- VP: LĐ và các CV: KH, QHXT, ĐC, CT;
- Lưu VT, NN.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Ngọc Thọ